TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 29 – 9 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Quan Hồng Tiềm

Bà Nguyễn Lê Hà Thanh

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nông Thị Nhung - Thư ký viên Toà án nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 5 – Cao Bằng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Vừ A C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19 tháng 12 năm 2003 tại xã K, tỉnh Cao Bằng; Căn cước công dân: 004203007368; Nơi cư trú: xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ A P, sinh năm 1979 và bà Vàng Thị D (đã chết); vợ: Ma Thị S; con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, xử phạt hành chính; Bị cáo bị C1 đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/7/2025 đến nay. Bị cáo tại ngoại tại xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vừ A C:* Bà Hà Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. Có mặt.

- *Bị hại*: Bà Lầu Thị M (Đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

+ Hoàng A N, sinh năm 1966;

+ Hoàng A D1, sinh năm 1991;

Đều trú tại: xóm L, xã K, tỉnh Cao Bằng.

+ Hoàng Thị N1, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xóm L, xã H, tỉnh Cao Bằng.

+ Hoàng Thị P1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng.

+ Hoàng Thị C2, sinh năm 2004; Nơi cư trú: xóm K, xã Y, tỉnh Cao Bằng.

Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại: Hoàng A D1, sinh năm 1991; Nơi cư trú: xóm L, xã K, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ma Thị S, sinh năm 2005; Nơi cư trú: xóm K, xã Y, tỉnh Cao Bằng. Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 13/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiếp nhận tin báo về việc khoảng 16 giờ 15 phút ngày 13/5/2025, Vừ A C, sinh năm: 2003, trú tại: xóm P, xã P, huyện B, tỉnh Cao Bằng nay là xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Winner X biển kiểm soát 11B1-405.33 chở theo sau chị Ma Thị S và bà Lầu Thị M đi theo hướng Ủy ban nhân dân xã H cũ đi Uỷ ban nhân dân xã S, khi đi đến khu vực đường liên xã thuộc xóm B, xã S, tỉnh Cao Bằng thì bị ngã, xe bị văng xuống đường. Hậu quả bà Lầu Thị M chết tại chỗ, Vừ A C và Ma Thị S bị thương nhẹ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã phối hợp với Viện kiểm sát Nhân dân huyện Bảo Lạc nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cao Bằng, chính quyền địa phương, người chứng kiến tiến hành khám nghiệm hiện trường. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường liên xã thuộc xóm B, xã S, tỉnh Cao Bằng là đoạn đường cong cua (cua sang bên trái), dốc xuống (hướng Ủy ban nhân dân xã H cũ đi Ủy ban nhân dân xã S), mặt đường rải nhựa bằng phẳng, không có vạch kẻ đường, không có biển báo tốc độ, không có biển báo cua dốc, trên mặt đường không có chướng ngại vật. Lòng đường rộng 4,25 mét, lề đường bên phải rộng 4,6 mét, lề đường bên trái rộng 1,0 mét; Đủ điều kiện tiến hành khám nghiệm; Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập, ghi nhận các dấu vết tại hiện trường, khám nghiệm phương tiện.

Khám nghiệm tử thi: Trang phục và các vật mang theo: Mặc ngoài áo vải kẻ dọc dài tay màu xanh, bên trong mặc áo màu tím đen nhiều hoa văn ngắn tay, trong cùng mặc áo cộc tay màu đen cổ tròn; quần: ngoài mặc váy đen nhiều hoa văn họa tiết, bên trong mặc quần ống dài màu đen, không mặc quần lót. Tử thi là nữ giới được gia đình xác định là Lầu Thị M, sinh năm 1964, trú tại: xóm L, xã K, tỉnh Cao Bằng. Chiều dài tử thi: 153 cm, thể tạng: Trung bình. Tình trạng tử thi: Tử thi lạnh, đang trong giai đoạn co cứng. Hoen tử thi hình thành và tập trung ở vùng lưng. Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Vùng đầu: Tóc đen có điểm bạc dài quá vai; vùng thái dương đỉnh và vùng chẩm sưng nề, bầm tím kích thước (20x10)cm, trên diện sưng nề tại vùng thái dương đỉnh trái có vết sây

sát da không đều kích thước (0,8x0,5)cm. Mặt: Mắt nhắm kín, miệng ngậm kín, lưỡi nằm trong cung răng, hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi có dịch máu chảy ra ngoài khi đổi tư thế. Tại vùng quanh mắt phải sưng nề, bầm tím quanh mắt phải kích thước (06x04)cm. Vùng ngực, cổ, lưng, bụng: Không có dấu vết tổn thương. Tay phải: Tại 1/3 dưới mặt ngoài cánh tay, mỏm khuỷu có đám bầm tím sây sát da không đều kích thước (09x5,5)cm. Tay trái không có dấu vết tổn thương. Chân: Tại 1/3 dưới đùi phải và 1/3 trên cẳng chân phải có đám sây sát da và rách da nông kích thước (8,5x04)cm, chân trái không phát hiện dấu vết tổn thương. Sờ nắn: Xương hộp sọ, hệ thống xương lồng ngực, xương tứ chi không phát hiện dấu hiệu gãy vỡ xương. Bộ phận sinh dục ngoài bình thường, hậu môn không có phân.

Mổ tử thi: Vùng đầu: Bầm tím, tụ máu tại tổ chức dưới da và cơ vùng chẩm; bầm tụ máu tổ chức dưới da và cơ vùng thái dương trái; bầm tụ máu tổ chức dưới da và cơ vùng trán bên phải; vỡ phức tạp xương chẩm, đường vỡ dọc theo trục cơ thể. Tụ máu dưới màng mềm bán cầu đại não hai bên, não phù sung huyết, các rãnh cuộn não mờ, nông; diện cắt ngang qua tổ chức não có dịch não tủy chảy ra.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông. Phòng C3 Công an tỉnh C đã tiến hành đo xác định nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy đối với Vừ A C, kết quả, C không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 029/25/KLGĐTT-TTPY ngày 27/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh C, kết luận, nguyên nhân chết của Lầu Thị M: “Do hậu quả của đa chấn thương sọ não”.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vừ A C và Ma Thị S có dự định đi đăng ký kết hôn nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/5/2025, Vừ A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1- 405.33 chở theo sau Ma Thị S đi từ nhà của C tại xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng đến Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Cao Bằng. Châu, S đội mũ bảo hiểm loại che kín cằm và mặt, mang theo một chiếc ba-lô màu đen để đựng quần áo và đồ dùng cá nhân đặt ở giá baga chở đồ phía trước xe, đi được khoảng 02 km thì gặp bà Lầu Thị M đang đợi ở đường do trước đó bà M gặp C và có nói với C là “khi nào đi về xóm K, Bảo L thì cho bà M đi cùng để đi thăm con gái bà M làm dâu ở xóm K”. Vì vậy, C đã đón và chở theo sau thêm bà M, C điều khiển xe mô tô, S ngồi ở giữa, bà M ngồi sau cùng không đội mũ bảo hiểm. C điều khiển xe đi theo đường liên xã hướng đến Ủy ban nhân dân xã S, huyện B cũ để đi đường tắt đến xóm K, huyện B cũ. Khi đi đến khu vực xóm B, xã S, tỉnh Cao Bằng đến một đoạn đường dốc xuống, cua cong sang bên trái thì bánh lốp phía sau xe mô tô bị trượt lốp (từ trái sang phải) nên C đã nhẫm rà phanh sau, sau đó bóp phanh tay phía trước, khi đó xe mô tô bị ngã đổ sang bên phải khiến cho cả ba người bị ngã văng ra khỏi xe trượt xuống mặt đường nhựa, xe mô tô trượt theo mặt đường một đoạn thì dừng lại. Sau đó C và S đứng dậy thì nhìn thấy bà M vẫn nằm ở trên mặt đường, người nằm ngửa, mặt hướng lên trời, nhắm mắt. Thấy vậy, C đi đến chỗ bà M thì thấy

bà M đang trong trạng thái khó thở, C ôm nhấc đầu bà M lên thì thấy có máu chảy ra từ hai lỗ mũi của bà M, lúc đó S cũng đến hộ nâng đầu bà M và lau máu mũi cho bà M. Châu đi đến vị trí mô tô để nhấc chiếc xe lên, dắt gọn vào lề đường để các phương tiện khác có thể đi lại bình thường ,vì lúc đó xe mô tô bị đổ chắn ngang đường, rồi đi đến sờ vào vùng đầu bà M thì thấy sưng một cục ở phía sau gáy. Khoảng 30 phút sau thì C thấy bà M ngất lịm đi, không thấy thở nữa và chết. Sau đó có một số người đi đường đã dừng lại để hỗ trợ, khoảng 10 phút sau có một bác sỹ đến nhưng lúc đó bà M đã chết.

Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện gia đình Vừ A C đã đến thăm viếng, động viên và hỗ trợ cho gia đình bà Lầu Thị M 01 con lợn (nặng khoảng 76kg) và số tiền 800.000 đồng, 60 lít rượu, 02 thùng nước ngọt. Đến ngày 10/8/2025, C tiếp tục bồi thường thêm số tiền là 6.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Lầu Thị M là Hoàng A D1. Dè đã nhận đủ số tiền, hai bên đã lập biên bản thỏa thuận, cam kết, từ nay gia đình ông Hoàng A D1 không khiếu kiện gì thêm, đồng thời, Hoàng A D1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vừ A C. Các vật chứng, tài sản đã thu giữ được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Cao Bằng.

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSKV5 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vừ A C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vừ A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị trả lại 01 mô tô nhãn hiệu HONDA Winner X biển kiểm soát 11B1-405.33.

Người làm chứng Ma Thị S trình bày, chị là vợ của bị cáo C, chiều ngày 13/5/2025 chị và bị cáo C dự định đi đăng ký kết hôn, bà M đi nhờ xe. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì đi đến khu vực xóm B, xã S, tỉnh Cao Bằng bị tai nạn, bà M đã chết tại chỗ do chấn thương sọ não. Chị không giám định tỷ lệ phần trăm thương tích, không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Trong phần luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cao Bằng đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh, tuyên bố bị cáo Vừ A C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

+ Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo C 30 tháng tù đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận bồi thường xong nên không đề nghị xem xét.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Châu xe 01 mô tô nhãn hiệu HONDA Winner X biển kiểm soát 11B1-405.33.

+ Về án phí: Tại phiên toà bị cáo có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo C là bà Hà Thị H tranh luận: Bà H nhất trí về tội danh, điểm khoản mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 luận tội đối với bị cáo theo điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, việc xảy ra tai nạn nằm ngoài mong muốn của bị cáo do đường dốc, cua nên mới xảy ra tai nạn. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường số tiền 6.800.000 đồng cho gia đình người bị hại, người đại diện của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Hai bên đã thoả thuận bồi thường xong, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét thêm. Về xử lý vật chứng, án phí và các vấn đề khác nhất trí theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai

của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/5/2025, bị cáo Vừ A C không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1- 405.33, chở theo sau là Ma Thị S và bà Lầu Thị M đi từ xóm P, xã K, tỉnh Cao Bằng đến Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Cao Bằng. Khi đi đến khu vực xóm B, xã S, tỉnh Cao Bằng, đến một đoạn đường dốc xuống và cong cua hướng sang bên trái. Bị cáo C đã nhẫm, rà phanh sau, bóp phanh tay phía trước, nhưng do chở nặng đã không làm chủ được tốc độ, bánh lốp xe phía sau bị trượt từ trái sang phải, xe mô tô bị ngã đổ sang bên phải làm cho cả ba người bị ngã văng ra khỏi xe. Hậu quả, bà M chết tại chỗ do đa chấn thương sọ não. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức pháp luật, buộc phải biết xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải chấp hành quy định của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ nhưng bị cáo C đã không tuân thủ quy định về điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe, khi đi đường đèo dốc, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không xử lý được tình huống, chở quá số người quy định, người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm, vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 12; khoản 1, khoản 2 Điều 33 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024, hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo tình tiết định khung hình phạt *"Không có giấy phép lái xe theo quy định;"* tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, do đó, Cáo trạng số 26/CT-VKSKV5 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Vừ A C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đồng phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án không có đồng phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo được bố mẹ nuôi dưỡng học tập đến hết chương trình trung học phổ thông lớp 12/12, bị cáo sinh sống tại địa phương sống bằng việc lao động tự do. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình đã đến gia đình bị hại thăm viếng, động viên gia

đình bị hại và bồi thường cho gia đình bị hại được gia đình bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, b, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Bị cáo bị cáo C lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự về Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Ngoài ra, đối chiếu với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hình phạt và mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đối với bị cáo là phù hợp, được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình của bị cáo đã đến thăm viếng, bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền 6.800.000 đồng, hai bên đã có biên bản thoả thuận bồi thường xong. Xét thấy sự thoả thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 46; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 591 của Bộ luật Dân sự. Trước khi xét xử, người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Winner X màu đen xanh, biển kiểm soát 11B1- 405.33 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo đề nghị được trả lại xe được chấp nhận theo Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xác nhận, các vật chứng tài sản đã được giao nhận theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 16/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Cao Bằng.

[11] Về án phí hình sự: Tại phiên toà, bị cáo nộp đơn xin miễn án phí. Xét đơn của bị cáo và các tài liệu trong hồ sơ vụ án, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[13] Vấn đề có liên quan: Chị Ma Thị S có đơn xin không giám định tỷ lệ phần trăm thương tích, không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự, không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với Vừ A C nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của C đối với S, Hội đồng xét xử không xem xét.[14] Các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Cao Bằng và người bào chữa cho bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vừ A C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s, b, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Khoản 1, Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vừ A C 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án. Không phạt bổ sung bị cáo.

Giao bị cáo Vừ A C cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Vừ A C 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA Winner X màu đen xanh, biển kiểm soát 11B1-405.33, số khung: 3704KY033854, số máy: KC34E1068591, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận do tai nạn.

Xác nhận, các vật chứng tài sản đã được giao nhận theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 20 ngày 16/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Cao Bằng.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A C.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 - Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Những người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- THADS tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim